|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN THÔNG TIN CHUNG** | | | | |
| Trường THCS Tân Phú | | | | Giáo viên bộ môn |
| Tổ: Ngữ Văn, Lịch sử và Địa lý, GDCD | | | | NGUYỄN HỮU SƠN |
| Phân môn: Lịch sử 6 | | | | |
| Tuần |  | Tiết |  | Thực hiện: từ đến |

BÀI 12. SỰ HÌNH THÀNH VÀ BƯỚC ĐẦU PHÁT TRIỂN CỦA CÁC VƯƠNG QUỐC PHONG KIẾN Ở ĐÔNG NAM Á

TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN THẾ KỈ X)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẨU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

1. Về kiến thức

- Trình bày được quá trình hình thành và phát triển ban đầu của các vương quốc phong kiến ở Đông Nam Á (từ thế kỉ VII đến thế kỉ X).

- Kể tên được một số quốc gia phong kiến Đông Nam Á.

- Phân tích được tác động chính của quá trình giao lưu thương mại ở các vương quốc phong kiến Đông Nam Á đến thế 1<Ì X.

2. Về kĩ năng, năng lực

- Đọc và chỉ được ra thông tin quan trọng trên lược đố.

- Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV

3. Về phẩm chất

- Tự hào về Đông Nam Á từ xa xưa đã là điểm kết nối quan trọng trên tuyến đường thương mại giữa phương Đông và phương Tây, đây là nẽn tảng để Đông Nam Á phát huy những lợi thế sẵn có, hoà nhập vào thương mại Thái Bình Dương sôi động bậc nhất thế giới hiện nay.

**II. CHUẨN BỊ**

**1.** Giáo viên

- Giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Lược đồ Các quốc gia sơ lờ và phong kiến ở Đông Nam Á treo tường hoặc file trình chiếu.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK.

- Tranh, ảnh, tư liệu (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cẩu của GV.

**A: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:** HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV có thể sử dụng Hình 1. *Một số sản phẩm gia vị chủ yếu ở Dông Nam Á* (tr.55, SGK), yêu cấu HS nhận biết tên của các loại gia vị trong hình. Từ đó, GV dẫn dắt: Không chỉ là quê hương của cây lúa nước, Đông Nam Á còn có rất nhiều cây hương liệu và gia vị quý. Do đó, với lợi thế về vị trí địa lí, các thương cảng Đông Nam Á đã trở thành những trung tâm buôn bán gia vị khá sôi động, nơi gặp gỡ giao lưu của thương nhân từ nhiều nơi trên thế giới. Dựa trên nền tảng những quốc gia sơ kì, các vương quốc phong kiến ở Đông Nam Á đã được hình thành ra sao và sự phát triển kinh tế, sự hoàn thiện về bộ máy chính trị của các vương quốc đó thể hiện thế nào? Đó là những nội dung chính của bài học này.

**B: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Mục 1. Sự hình thành các vương quốc phong kiến**

**a. Mục tiêu:** Quá trình hình thành các vương quốc phong kiến

**b. Nội dung:** Lược đồ hình 1 (tr.52): GV khai thác lược đổ này để HS kể được tên các quốc gia phong kiến ở Đông Nam Á được hình thành từ thế kì VII đến thế kì X; có thể liên hệ với các quốc gia Đông Nam Á hiện đại.

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1:  - GV có thể yêu cầu HS quan sát lược đồ hình 1 (tr.52) và đọc thông tin: *Nêu tên và xác định nơi hình thành các vương quốc phong kiến Đông Nam Á trên lược đồ.*  Bước 2:  HS kể được: quốc gia Đại Cồ Việt (Bắc Việt Nam); các vương quốc Sri Kse-tra của người Môn và Pa-gan của người Miến (ở lưu vực sông I-ra-oa-đi); Vương quốc Đra-ra-va-ti của người môn, Chân Lạp của người Khơ-me (ở lưu vực sông Chao Phray-a); Vương quốc Sri Vi-giay-a của người Mã Lai (trên đảo Xu-ma-tra); Vương quốc Ka-lin-ga của người In-đô-nê-xi-a (trên đảo Gia-va).  Bước 3:  - GV có thể mở rộng: *Em có nhận xét gì về phạm vi hình thành các vương quốc phong kiến này?*  *-* HS rút ra được nhận xét: các vương quốc phong kiến hình thành trên cơ sở các quốc gia sơ kì trước đây.  B4:  GV đánh giá kết quả hoạt động của HS . Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | - Quá trình hình thành các vương quốc phong kiến:  + Thời gian: Từ thế kỉ VII đến thế kỉ X.  + Quá trình: Trên cơ sở những quốc gia sơ kì với nhiều bộ tộc cùng sinh sống, dần dẩn đã hình thành những quốc gia lấy một bộ tộc đông và phát triển nhất làm nòng cốt. Bộ máy nhà nước của các vương quốc phong kiến dần được tổ chức quy củ hơn, quyền lực của nhà vua được tăng cường, quân đội, luật pháp ngày càng hoàn thiện. |

**Mục 2. Hoạt động kinh tế của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ thế kỉ VII đến thê kỉ X**

**a. Mục tiêu:** HS nắm được hoạtđộngkinh tế của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ thế kỉ VII đến thê kỉ X

**b. Nội dung:** GV có thể phát Phiếu học tập yêu cầu HS viết ra những từ/cụm từ trong đoạn tư liệu nói về sự phát triển kinh tế của các vương quốc Đông Nam Á, đăt các câu hỏi giao NV

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1:  - GV có thể phát Phiếu học tập yêu cầu HS viết ra những từ/cụm từ trong đoạn tư liệu nói về sự phát triển kinh tế của các vương quốc Đông Nam Á (đó là: *đế quốc, đông dân cư, dầu thơm, cây thuốc, không một ông vua nào có được, long não, trầm hương, đinh hương, sa nhân,...).*  Bước 2:  - Sau đó GV đặt câu hỏi: *Từ tư liệu đó, cho biết thương nhân nước ngoài bị hấp dẫn bởi những sản vật nào của Sri Vi-giay-a?*  + HS trả lời được: *dầu thơm, cây thuốc, long não, trầm hương, đinh hương sa nhân,...*  Bước 3:  + Sau đó, GV có thể mở rộng giới thiệu cho HS về Vương quốc Sri Vi-giay-a (thông qua mục *Em có biết).*  HS đọc hiểu được ý chính của đoạn tư liệu là giới thiệu sự giàu có, phong phú về sản vật của nhiều nước Đông Nam Á thông qua ghi chép của thương nhân nước ngoài.  Bước 4:  - GV hỏi HS: *Thông qua đoạn tư liệu và SGK, hãy trình bày hoạt động kinh tê'chính của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ thế kỉ VII đến thế kỉ X.*  *Yu cẩu cần đạt:* HS nêu được trong những thế kỉ từ VII đến X, các vương quốc phong kiến đạt được sự phát triển kinh tế khá mạnh mẽ trên các lĩnh vực chủ yếu như nông nghiệp (chủ yếu nằm ở lục địa (Chăm-pa, Chân Lạp), ở lưu vực sông Chao Phray-a, I-ra-oa-đi và thương mại biển (Sri Vi-giay-a, Ka-lin-ga, Ma-ta-ram). Nhiều quốc gia có những thương cảng trở thành điểm kết nối quan trọng trên tuyến đường buôn bán quốc tế Á-Âu. | - Nền kinh tế các vương quốc phong kiến Đông Nam Á tiếp tục phát triển:  + Nông nghiệp vẫn là nến tảng chủ yếu.  + Thương mại biển thịnh đạt hơn, tạo nền tảng cho sự kết nối buôn bán châu Á và châu Âu, mà sau này gọi là Con đường gia vị. Nhiều vương quốc phong kiến trở thành những đế quốc hàng hải như Phù Nam, Sri Vi-giay-a,... |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a.Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân* để hoàn thành bài tập. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

**c. Sản phẩm*:***hoàn thành bài tập;

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Cầu 1.** HS cần phân tích được những ý chính sau đây:

- Vị trí địa lí thuận lợi: nằm án ngữ trên con đường hàng hải nối giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, nối các quốc gia phương Đông với Địa Trung Hải.

- Điểu kiện tự nhiên thuận lợi: Mạng lưới sông ngòi dày đặc, đất đai tương đối màu mỡ, khí hậu gió mùa, nhiều sản vật phong phú.

**Câu 2.** HS cấn phân tích được những tác động của hoạt động giao lưu thương mại đến sự phát triển kinh tế của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á, theo các ý dưới đây:

- Các quốc gia Đông Nam Á trở thành những điểm dừng chân lí tưởng cho các tuyến buôn bán đường biển kết nối Á - Âu.

- Thúc đẩy sự phát triển của các vương quốc trong khu vực, xuất hiện một số thương cảng sầm uất như Đại Chiêm, Pa-lem-bang.

**D HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Sản phẩm:** bài tập nhóm

**Câu 3.** Thông qua phép tính đơn giản, so sánh liên hệ với giá cả một số loại gia vị mà em biết hiện nay (gừng, nghệ tây,...), HS sẽ thấy được giá cả của các loại gia vị vào khoảng thế kỉ X đắt đỏ như thế nào.

**TÀI LIỆU TH AM KHẢO**

- Con đường gia vị:

Con đường gia vị là tên gọi hệ thống chuyên chở bằng đường biển, bắt đầu từ bờ biển phía tây Nhật Bản, qua các đảo In-đô-nê-xi-a, vòng qua Ấn Độ tói các đảo của Trung Đông và từ đó, qua Địa Trung Hải tới châu Âu. Chặng đường này dài khoảng 15 000 km, thậm chí cho đến ngày nay, đó cũng không phải là hành trình dễ dàng. Những gia vị như quế, nhục đậu khấu, gừng và nghệ là những mặt hàng quan trọng trong buổi đầu của tuyến đường buôn bán này.

- Eo biển Ma-lắc-ca trong lịch sử và hiện nay:

Eo biển Ma-lắc-ca nằm giữa bán đảo Mã Lai và đảo Xu-ma-tra, nối Biển Đông với Ấn Độ Dương. Từ thế kì VII, eo biển Ma-lắc-ca vươn lên trở thành trung tâm thương mại lớn nhất Đông Nam Á, nắm giữ vị thế hoàng kim trong hệ thống thương mại Đông - Tây. Hiện nay, eo biển này vẫn chiếm 1/4 lượng giao thông hàng hải thế giới hằng năm.

- Giá của gia vị đắt thế nào?

Tới thế kỉ X, 1 pao nghệ tây (saffron) có giá ngang với 1 con ngựa, 1 pao gừng có giá ngang 1 con bò, 2 pao vỏ hạt nhục đậu khấu có thể mua được 1 con cừu. Hạt tiêu đen thậm chí còn được sử dụng như 1 loại bản vị tiền tệ: Vua Anh (978 - 1016) đã yêu cầu mỗi thương gia người Đức phải nộp phí 10 pao hạt tiêu (khoảng 4kg) để được phép buôn bán tại Luân Đôn. Trên khắp châu Âu, hạt tiêu đen (tính theo đơn vị hạt) được sử dụng để đóng thuế, trả phí, trả tiền thuê nhà. Nhiếu gia đình giàu có cất giữ hạt tiêu như một loại tài sản tích trữ quý giá. (https://spiderum.com/bai-dang/Gia-vi-va-hanh-trinh-mo-rong-the-gioi-Phan-I- tu-Co-dai-toi-Trung-dai-bdx)

- Hồ tiêu của Việt Nam trên thị trường thế giới:

Hồ tiêu, hay còn gọi là hạt tiêu, là một loại gia vị nông sản có giá trị kinh tế cao của Việt Nam. Việt Nam hiện nay là nước xuất khẩu hạt tiêu số một thế giới, chiếm gần 50% thị phần toàn cẩu.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN KÝ DUYỆT SỐ** | | |
| TỔ CHUYÊN MÔN  *Hoàng Thị Kim Tuyến* |  | GV BỘ MÔN  *Nguyễn Hữu Sơn* |
| BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG | | |